

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân công thực hiện các chỉ tiêu phát triển
kinh tế - xã hội huyện Hòn Đất năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/12/2019 của HĐND huyện Hòn Đất về nhiệm vụ phát triển phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Hòn Đất năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hòn Đất tại Tờ trình số 38/TTr-TCKH, ngày 26 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội huyện Hòn Đất năm 2020 đã được Hội đồng nhân dân giao tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/12/2019, cụ thể:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
I	Phòng Nông Nghiệp và PTNT		
1	Tổng giá trị sản xuất Nông-Lâm-Ngư nghiệp (theo giá 2010)	Tỷ đồng	8.771
2	Sản lượng lúa, trong đó:	Tấn	955.200
	- Tỷ lệ lúa chất lượng cao	%	từ 90 trở lên
3	Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản. Trong đó:	Tấn	72.680
	- Sản lượng nuôi trồng		22.680
	- Sản lượng tôm nuôi		3.015
4	Số xã được hoàn thành tiêu chí NTM	Xã	Mỹ Phước

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
	Tỷ lệ xã đạt nông thôn mới	%	58,33
II	Phòng Kinh tế và Hạ tầng		
1	Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu (theo giá 2010), trong đó:	Tỷ đồng	
	- Công nghiệp		1.055
	- Xây dựng		943,7
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	5.563
3	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống	Tỷ đồng	590
4	Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh. Trong đó:	%	92
	- Tỷ lệ ở thành thị		99,8
	- Tỷ lệ ở nông thôn		90
5	Tỷ lệ hộ sử dụng điện, trong đó:	%	99,05
	- Hộ được sử dụng điện lưới quốc gia		99,02
6	Cầu, đường GTNT	Km	120
III	Phòng Tài chính - Kế hoạch		
1	Thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	101,800
2	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	758,093
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	1.360
IV	Trung tâm Y tế		
1	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	‰	8,0
	Tỷ lệ sinh		13,0
2	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về cân nặng	%	6,95
V	Bảo hiểm Xã hội huyện		
1	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	90 trở lên
VI	Phòng Giáo dục và Đào tạo		
1	Tỷ lệ huy động học sinh, trong đó:	%	
	- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào MG		98 trở lên
	- Tỷ lệ huy động HS từ 6 -14 tuổi		98 trở lên
	- Tỷ lệ học sinh 6 tuổi vào lớp 1		99,00
VII	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		
1	Tỷ lệ hộ nghèo	%	3,50
2	Giải quyết việc làm	Người	4.500

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
3	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	57,0
	Lao động qua đào tạo nghề	Người	22.050
VIII	Ban an toàn giao thông huyện		
1	Tai nạn giao thông		Giảm cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ
IX	Ban Chỉ huy Quân sự huyện		
1	Công tác tuyển quân	%	100

Điều 2. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân công tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện.

Đề nghị Chi cục Thống kê huyện là cơ quan đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị được phân công, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng theo quy định, phục vụ cho công tác điều hành của Ủy ban nhân dân huyện

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân công tại Điều 1; Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

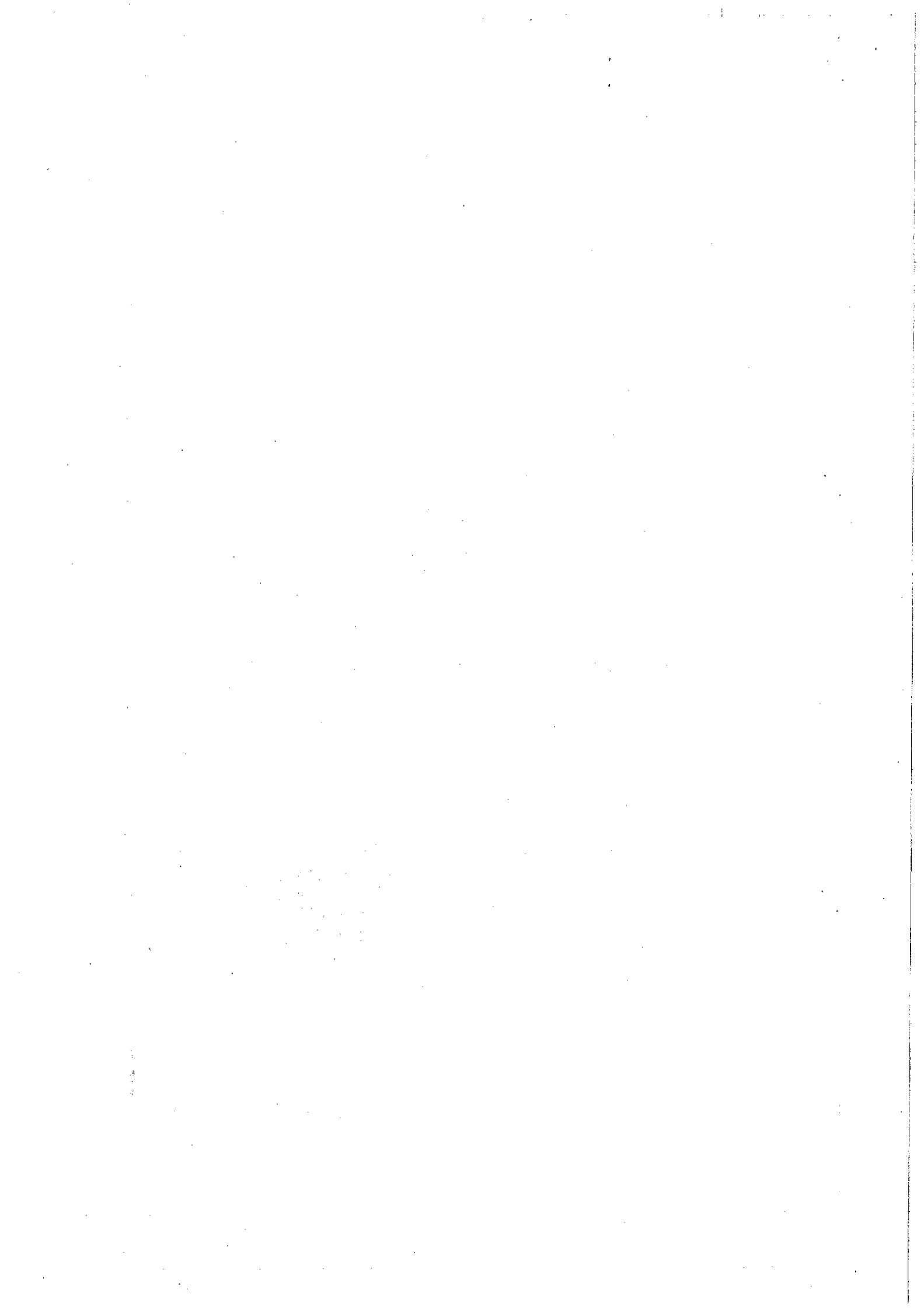
Nơi nhận: *FK*

- Như Điều 3;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các Ban thuộc HĐND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT Hòn Đất, Đài Truyền thanh;
- LĐVP, các CVTH;
- Lưu VT.

**TM.UBND HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Trương Văn Minh
Trương Văn Minh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 271/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 05 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
huyện Hòn Đất năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/12/2019 của HĐND huyện Hòn Đất về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 19/TTr-SKHĐT ngày 15/01/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Hòn Đất năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Hòn Đất năm 2020 với các nội dung sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010), số liệu so với năm 2019; cụ thể như sau:

+ Ngành nông - lâm - ngư nghiệp 8.771 tỷ đồng (tăng 3,49%).

+ Ngành công nghiệp 1.055 tỷ đồng (tăng 7,02%).

+ Ngành xây dựng 943,7 tỷ đồng (tăng 4,5%).

2. Tổng mức bán lẻ hàng hóa 5.563 tỷ đồng (tăng 6,7%).

3. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống 590 tỷ đồng (tăng 1,9%).

4. Sản lượng lúa 955.200 tấn (giảm 2,6%). Trong đó, duy trì tỷ lệ lúa chất lượng cao chiếm từ 90% trở lên.

5. Sản lượng khai thác thủy hải sản và nuôi trồng 72.680 tấn (giảm 2,02%). Trong đó: Sản lượng nuôi trồng 22.680 tấn (tăng 40,03%), sản lượng tôm nuôi 3.015 tấn (tăng 22,26%).



6. Tổng thu ngân sách nhà nước 101,8 tỷ đồng (bằng 94,01%).
7. Chi ngân sách địa phương 758 tỷ đồng (bằng 77,5%).
8. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 1.360 tỷ đồng (tăng 3,03%).
9. Bê tông hóa 120 km cầu, đường giao thông nông thôn (tăng 107,82%).
10. Xã đạt chuẩn nông thôn mới: Xã Mỹ Phước. Tỷ lệ xã đạt nông thôn mới là 58,33%.
11. Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 8‰/năm (giảm 0,5‰). Trong đó, tỷ lệ sinh giảm còn 13‰ (giảm 0,5‰).
12. Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi ra lớp mẫu giáo là 98% trở lên; tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường là 98% trở lên; học sinh 6 tuổi vào lớp 1 là 99% (giảm 0,01%).
13. Giải quyết việc làm cho 4.500 lao động.
14. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 57% (tăng 2,63%). Trong đó: Lao động qua đào tạo nghề 22.050 người tăng 920 người.
15. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,5% (giảm 0,64%).
16. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90% trở lên (tăng 1,3% trở lên).
17. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng về cân nặng còn 6,95% (giảm 0,05%).
18. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 92% (tăng 2%). Trong đó: Tỷ lệ ở thành thị 99,8% (tăng 0,1%); tỷ lệ ở nông thôn là 90% (tăng 2%).
19. Tỷ lệ hộ sử dụng điện 99,05% (tăng 0,03%). Trong đó tỷ lệ hộ được sử dụng điện lưới quốc gia là 99,02% (tăng 0,02%).
20. Tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí.
21. Công tác tuyển quân đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

UBND huyện chỉ đạo các ngành, các địa phương cần tập trung quyết liệt, khắc phục khó khăn và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, huy động các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị để nâng cao chất lượng, giá trị của sản phẩm.

Từng bước phát triển sản xuất theo hướng tập trung, quy mô lớn và thích nghi với tình hình biến đổi khí hậu. Xây dựng các mô hình để khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế về nuôi yến, kinh tế ven biển, dưới tán rừng... và phát triển một số loại cây trồng, vật nuôi mới có giá trị kinh tế cao thích nghi tốt với điều kiện tự nhiên nhằm góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp của huyện nhanh và bền vững.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể theo định hướng đề ra. Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ và các quy định của pháp luật trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, vận động ngư dân cải hoán, nâng cấp phương tiện để đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ an ninh - trật tự trên biển và chủ quyền biển, đảo quốc gia.

Tăng cường công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh, phòng chống cháy nổ và bảo vệ rừng. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, bảo vệ môi trường gắn với việc đẩy mạnh kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, từng bước giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, khiếu kiện kéo dài.

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới; phấn đấu thực hiện hoàn thành 19/19 tiêu chí đối với xã Mỹ Phước và duy trì, nâng cao chất lượng đối với các xã đã đạt chuẩn, tiến tới xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; đối với các xã còn lại phấn đấu đạt từ 1-2 tiêu chí trở lên.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia chương trình kết nối cung cầu với các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và TP Hồ Chí Minh nhằm quảng bá thương hiệu các sản phẩm chủ lực của địa phương, tìm kiếm thị trường tiêu thụ. Tăng cường công tác quản lý và phát triển chợ, dần chuyển đổi mô hình quản lý chợ từ Ban (Tổ) quản lý chợ sang doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý. Phối hợp với các sở ngành cấp tỉnh thực hiện các chính sách, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp. Thành lập các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiếp cận với các nguồn vốn ưu đãi, nguồn vốn hỗ trợ chương trình khuyến công; đẩy mạnh ứng dụng các khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh tạo ra sản phẩm mang tính cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Kêu gọi đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, mang lại giá trị cao, trong đó tập trung kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng cụm công nghiệp Bình Sơn đã phê duyệt (xây dựng các nhà máy chế biến thức ăn gia súc, chế biến phế phẩm từ cây lúa để sản xuất vật liệu nhẹ, chất đốt...). Phần đầu giá trị công nghiệp đạt 1.055 tỷ đồng tăng 7,02 so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 5.563 tỷ đồng, tăng 6,69%. Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường dây trung, hạ thế, ưu tiên phát triển điện vùng lõm, vùng tập trung đồng bào dân tộc xóa dần tình trạng cầu điện phụ, phấn đấu tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 99,05%. Phối hợp Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước sớm thi công hoàn thành hạng mục tuyến ống cấp nước tỉnh lộ Tri Tôn - Hòn Sóc, đáp ứng

11/11/2011

nhu cầu bức thiết về nguồn nước sạch của người dân tại khu vực diễn ra hoạt động khai thác khoáng sản.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm nội dung kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 11/4/2018 của UBND huyện về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý ngân sách cấp huyện, xã. Đẩy mạnh việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Thực hiện có hiệu quả và tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyên giá, trốn thuế, triển khai hóa đơn điện tử định kỳ rà soát, kiểm tra lại các khoản thu, sắc thuế, khoản nào đạt thấp thì có biện pháp để khai thác nguồn thu ở mức cao nhất; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách dành nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng. Phần đầu năm 2020 thu ngân sách nhà nước đạt 101,8 tỷ đồng, chi ngân sách địa phương 758 tỷ đồng.

Chỉ đạo nâng cao công tác thi công, thiết kế, giám sát, phát huy tinh thần trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, nhất là trong việc bàn giao mặt bằng sạch và giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án. Tập trung đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng mang tính đồng bộ, phát huy hiệu quả công năng tối đa của công trình. Tập trung, huy động các nguồn vốn từ trung ương, tỉnh và kêu gọi xã hội hóa để đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới, bám sát quy hoạch của tỉnh, huyện. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thi công các công trình trọng điểm: đường Nam Thái Sơn, đường đê biển Rạch Giá – Hà Tiên.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển văn hóa – thể thao, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng đề án sáp nhập các đơn vị sự nghiệp giáo dục theo kế hoạch, trong năm học 2019-2020 sáp nhập 04 trường thành 02 trường. Tập trung giải quyết tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ, điều động giáo viên từ nơi thừa đến nơi thiếu, từng bước sắp xếp số lượng, cơ cấu phù hợp theo vị trí việc làm. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thay đổi chương trình giáo dục phổ thông vào năm học 2020-2021 (lớp 1). Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục; tập trung, phối hợp với các đơn vị giải quyết có hiệu quả những vấn đề địa phương kiến nghị, dư luận xã hội quan tâm. Tiếp tục chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học cho các xã thực hiện chương trình nông thôn mới, trường đạt chuẩn; tập trung sửa chữa các phòng học xuống cấp theo kế hoạch.

Kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, không chế dịch bệnh kịp thời, không để dịch lớn xảy ra, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, các sự cố môi trường gây ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân. Tập trung nguồn lực để thị trấn Hòn Đất đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế và tiếp tục duy trì, củng cố các xã, thị trấn đã đạt

bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Triển khai các biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các bếp ăn tập thể quy mô lớn, các ngày lễ, tết và các sự kiện lớn của huyện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế trong xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý Trạm y tế xã, thị trấn. Tiếp tục thực hiện đề án 1816, bảo đảm trạm y tế có bác sĩ phục vụ ít nhất 2 ngày/tuần; thực hiện được ít nhất 50% danh mục kỹ thuật theo phân vùng. Phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác quản lý nhà nước về y tế theo quy chế phối hợp. Đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Tổ chức Lễ hội kỷ niệm ngày hy sinh Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Phan Thị Ràng. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình năm 2020; tiếp tục hướng dẫn các xã thực hiện 2 tiêu chí trong chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa, lễ hội đúng quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Phê duyệt quy hoạch phân khu khu vực Ba Hòn (Hòn Đất - Hòn Me - Hòn Quéo), xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tỷ lệ 1/2.000; tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển du lịch khu vực Ba Hòn, khu dịch vụ ăn uống, nghỉ dưỡng Hòn Quéo xã Thổ Sơn; khu vui chơi giải trí tại trung tâm thị trấn Sóc Sơn; kêu gọi nhà đầu tư hỗ trợ kinh phí xây dựng đền thờ các anh hùng liệt sỹ. Cập nhật, đăng tải đầy đủ các danh mục cần công khai theo Luật Phòng, chống tham nhũng và các thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của huyện.



Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công với cách mạng; thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường tuyên truyền, vận động lao động nông thôn tham gia học nghề, liên kết với các cơ sở đào tạo mở lớp dạy nghề cho lao động nông thôn; chủ động tham gia các chương trình đưa lao động đi làm việc ở các khu công nghiệp, xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt việc cấp bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số và người dân ở xã bãi ngang ven biển theo quy định; tăng cường công tác tuyên truyền về thực hiện Luật bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ đến các cấp, các ngành và người dân.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ các xã khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào tổ chức tốt các dịp lễ tết, lễ hội truyền thống; hỗ trợ đồng bào dân tộc Khmer phát triển kinh tế, nâng cao đời sống. Tăng cường tuyên truyền vận động các chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo tích cực tham gia phát triển kinh tế, xã hội, giảm nghèo bền vững...

Thường xuyên quan tâm và hướng dẫn các tôn giáo hoạt động đúng quy định pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp hoạt động tôn giáo trái phép.

3. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng

Thường xuyên duy trì các chế độ trực đi đôi với việc huấn luyện các lực lượng. Thực hiện tốt các bước tuyển quân năm 2020 đạt 100%. Giữ vững ổn định an ninh trật tự, an toàn xã hội, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, tấn công các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông với mục tiêu là giảm trên cả 3 tiêu chí.

Chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính theo chương trình tổng thể về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với kiểm soát thủ tục hành chính. Chỉ đạo thực hiện tốt việc chuyển đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa điện tử, một cửa liên thông. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện tốt việc sử dụng hộp thư công vụ.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện đúng các chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ ở các đơn vị chuyên môn, các xã, thị trấn, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết các vụ việc liên quan đến tổ chức và cá nhân. Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với trình độ chuyên môn, đúng theo đề án vị trí việc làm và đề án tinh giản biên chế. Thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác hành chính tư pháp đúng theo quy định pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu của công dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động hoà giải ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật các xã, thị trấn năm 2020.

Tăng cường theo dõi thực hiện các kết luận thanh tra; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực trọng yếu. Tổ chức tốt công tác quản lý nhà nước, thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, hạn chế đơn thư, vụ việc tồn đọng kéo dài; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các quyết định, bản án có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục phối hợp với Tổ công tác của tỉnh thực hiện tốt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ và kết luận của Thanh tra Chính phủ về giải quyết khiếu nại của các hộ dân xã Bình Giang.

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND huyện Hòn Đất chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hòn Đất, lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Vlc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Hòn Đất;
- UBND huyện Hòn Đất;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, btkien. (01b)

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng



Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh
Kiên Giang
Email: ubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 05.02.2020 17:30:59
+07:00

